

Số: 39/2019/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày 17 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Hòa Bình ban hành kèm theo Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13, ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13, ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ Hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 30/TTr-SKHCN ngày 24 tháng 9 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Hòa Bình ban hành kèm theo Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. “Sáng kiến” là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp, hoặc giải pháp ứng dụng tiên bộ kỹ thuật (gọi chung là giải pháp), được cơ sở công nhận nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

a) Có tính mới trong phạm vi cơ sở đó;

b) Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ sở đó và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực;

c) Không thuộc đối tượng bị loại trừ quy định gồm: Giải pháp mà việc công bố, áp dụng giải pháp trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội; Giải pháp là đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 2 như sau:

“7. “Sáng kiến có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh” là sáng kiến được cơ sở công nhận và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến. Ngoài ra, các giải pháp đoạt giải tại: Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh và toàn quốc, Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Giải thưởng Lao động sáng tạo và Giải thưởng sáng tạo khác tại các Cuộc thi, Hội thi do cấp Bộ, ngành triển khai có giá trị tương đương sáng kiến có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh.”

3. Sửa đổi khoản 3 Điều 8 như sau:

“3. Giấy chứng nhận sáng kiến được cấp cho tác giả/các đồng tác giả sáng kiến, chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (nếu tác giả sáng kiến không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến). Giấy chứng nhận sáng kiến có giá trị làm bằng chứng về việc sáng kiến được một cơ sở công nhận theo Điều lệ Sáng kiến và có giá trị làm căn cứ, tiêu chuẩn đề nghị các hình thức khen thưởng ở cấp tương ứng (được bảo lưu trong 02 năm đối với sáng kiến do cơ sở công nhận và trong 04 năm đối với sáng kiến có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận) theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 8 như sau:

“7. Định kỳ hàng năm và khi có yêu cầu, các cơ sở xét công nhận sáng kiến có trách nhiệm báo cáo hoạt động sáng kiến do cơ sở mình thực hiện cho Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hòa Bình (theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này). Thời hạn nộp báo cáo là trước ngày 20/12 hàng năm.”

5. Bổ sung khoản 8 Điều 8 như sau:

“a) Sáng kiến có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh được đánh giá, chấm điểm trên cơ sở các tiêu chí và nguyên tắc như sau:

* Tiêu chí đánh giá: Các thành viên Hội đồng độc lập đánh giá theo 04 tiêu chí và chấm điểm theo thang điểm 100, gồm:

- Tiêu chí 1: Về hình thức, cấu trúc (Điểm tối đa 10 điểm);
- Tiêu chí 2: Về tính mới, tính sáng tạo (Điểm tối đa 30 điểm);
- Tiêu chí 3: Về tính hiệu quả (Điểm tối đa 30 điểm);
- Tiêu chí 4: Về ứng dụng thực tế (Điểm tối đa 30 điểm).

* Nguyên tắc chấm điểm

- Căn cứ nội dung của từng tiêu chí đánh giá, thành viên Hội đồng cho điểm vào ô trống tương ứng với nhận xét của mình theo thang điểm cho trước.

- Số điểm đạt được của một sáng kiến là điểm trung bình cộng tất cả các phiếu chấm điểm hợp lệ (Phiếu chấm đúng, chấm đủ theo thang điểm và các tiêu chí cho trước) của các thành viên Hội đồng tham dự họp.

* Nguyên tắc xét, công nhận

- Sáng kiến có tổng điểm đạt từ 65 điểm trở lên: Đủ điều kiện đề nghị công nhận sáng kiến có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh.

- Sáng kiến có tổng số điểm đạt dưới 65 điểm hoặc có điểm của Tiêu chí 2 (Tính mới, tính sáng tạo) hoặc Tiêu chí 4 (Ứng dụng thực tế) đạt dưới 16 điểm: Không đủ điều kiện đề nghị công nhận sáng kiến có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh.

6. Sửa đổi khoản 1 Điều 9 như sau:

“1. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành lập Hội đồng đánh giá sáng kiến có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh có từ 7 đến 11 thành viên gồm Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên thư ký và các Ủy viên là các chuyên gia, công nhân kỹ thuật cao, nhà khoa học, nhà quản lý... từ các ngành, lĩnh vực phù hợp để đánh giá phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong tỉnh của sáng kiến, làm căn cứ để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận.

Hội đồng đánh giá sáng kiến có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh chỉ đánh giá các sáng kiến đã được người đứng đầu cơ sở công nhận và có văn bản đề nghị công nhận sáng kiến có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh”.

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9 như sau:

“2. Hội đồng sáng kiến: Người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến có thể thành lập Hội đồng sáng kiến có từ 7 đến 11 thành viên, gồm có: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên thư ký và các Ủy viên là các chuyên gia hoặc những người có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đại diện của tổ chức công đoàn nơi tác giả là công đoàn viên (nếu có) và các thành phần khác theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến, để đánh giá giải pháp được yêu cầu công nhận sáng kiến làm căn cứ cho người đứng đầu cơ sở quyết định công nhận sáng kiến.”

8. Sửa đổi khoản 6 Điều 9 như sau:

“6. Cơ sở xét công nhận sáng kiến có trách nhiệm lập dự toán kinh phí chi cho các Hội đồng sáng kiến theo quy định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.”

9. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 16 như sau:

“a) Hàng năm các cơ sở xét công nhận sáng kiến tổ chức tổng kết hoạt động sáng kiến tại cơ sở mình và báo cáo kết quả về Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định.”

10. Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 16 như sau:

“b) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Hòa Bình tổ chức tổng kết, khen thưởng hoạt động sáng kiến trong toàn tỉnh.”

11. Sửa đổi khoản 3 Điều 17 như sau:

“3. Kinh phí chi cho hoạt động của Hội đồng đánh giá sáng kiến có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh được đảm bảo từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học; kinh phí cho hoạt động của Hội đồng sáng kiến được đảm bảo từ nguồn kinh phí của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Sở, ban, ngành đoàn thể, các cơ quan, đơn vị trong dự toán chi hàng năm của đơn vị. Định mức chi được thực hiện theo quy định tài chính hiện hành”.

12. Sửa đổi điểm c khoản 1 điều 18 như sau:

“c) Sử dụng con dấu của cơ quan để ban hành các văn bản triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh.”

13. Sửa đổi điểm điểm e khoản 1 Điều 18 như sau:

“e) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét công nhận hoặc hủy bỏ việc công nhận sáng kiến có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh.”

Điều 2.

1. Hủy bỏ các Khoản, Điểm: Khoản 6 Điều 2; khoản 7 Điều 9; điểm d khoản 1 Điều 18.

2. Thay đổi cụm từ “Sáng kiến cấp tỉnh” thành cụm từ “Sáng kiến có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh” tại các Khoản: Khoản 7 Điều 2, khoản 3 Điều 6.

3. Thay đổi cụm từ “ Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh” thành cụm từ “Hội đồng đánh giá sáng kiến có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh” tại các Khoản: Khoản 1 Điều 9; khoản 3 Điều 17.

4. Thay đổi cụm từ “Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở” thành cụm từ “Hội đồng sáng kiến” tại các Khoản: Khoản 2, Điều 9; khoản 3 Điều 17.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 30 tháng 10 năm 2019.

2. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 30/12/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình Thành lập Hội đồng sáng kiến tỉnh Hòa Bình.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức; cá nhân liên quan chịu thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Chánh, Phó VP/UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học-Công báo;
- Lưu: VT, NNTN (BD60).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Khánh

